

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

I. Thông tin chung về Quỹ

1. Mục tiêu của Quỹ

Quỹ đầu tư Cân Bằng Bản Việt ("VCAMBF") hướng tới mục tiêu là mang lại lợi nhuận dài hạn thông qua tăng trưởng vốn gốc, tạo một nguồn thu nhập định kỳ bằng cách đầu tư vào các cổ phiếu và các tài sản có thu nhập cố định. Mục tiêu đầu tư của Quỹ VCAMBF tuân thủ theo Giấy chứng nhận đăng ký thành lập Quỹ do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước ("UBCKNN") cấp, Điều lệ và Bản cáo bạch của Quỹ.

2. Hiệu quả hoạt động của Quỹ

Theo Báo cáo tài chính của Quỹ tại thời điểm 30/09/2023, tính đến kỳ báo cáo, giá trị tài sản ròng (NAV) của Quỹ tăng 8.92% so với giá trị tài sản ròng của quỹ tại thời điểm 30/06/2023.

3. Chính sách và chiến lược đầu tư của Quỹ

Chiến lược đầu tư của Quỹ:

- Quỹ định hướng xây dựng một danh mục đa dạng và cân bằng bao gồm cổ phiếu (bao gồm cả là cổ phiếu niêm yết và cổ phiếu chưa niêm yết) của các công ty hoạt động tại Việt Nam có tiềm năng tăng trưởng trong các lĩnh vực, ngành nghề không hạn chế và phù hợp với các quy định đầu tư và các tài sản có thu nhập cố định bao gồm tiền gửi ngân hàng, trái phiếu Chính phủ Việt Nam, trái phiếu chính quyền địa phương, trái phiếu có bảo lãnh của Chính phủ, hoặc trái phiếu doanh nghiệp được niêm yết.
- Quỹ có sự linh hoạt trong phân bổ tài sản theo chiến lược đầu tư phòng thủ hoặc tăng trưởng tùy thuộc vào cơ hội đầu tư sẵn có tại các thời điểm khác nhau. Việc phân bổ tài sản có thể thay đổi tùy theo nhận định của Công ty Quản lý Quỹ, với mục tiêu xuyên suốt trong toàn bộ thời gian hoạt động của Quỹ là bảo vệ lợi ích của Nhà Đầu tư.
- Để đạt được mục tiêu đề ra, Quỹ áp dụng phương thức đầu tư đi từ trên xuống "Top-Down Approach", trong đó việc đầu tư và phân bổ tài sản sẽ dựa trên những đánh giá tổng thể về xu thế của kinh tế vĩ mô, chính sách của nhà nước, ngành hưởng lợi, cũng như tiềm năng sinh lời và an toàn tín dụng của tổ chức phát hành. Quỹ cũng sử dụng phương pháp tiếp cận đầu tư đi từ dưới lên "Bottom Up Approach" trong việc lựa chọn từng cơ hội đầu tư cụ thể thông qua việc đánh giá và phân tích tiềm năng của từng cơ hội đầu tư.

4. **Phân loại Quỹ:** Quỹ VCAMBF là quỹ đầu tư chứng khoán dạng mở được Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Bản Việt quản lý trong suốt thời hạn hoạt động, trừ trường hợp Quỹ được chuyển giao cho công ty quản lý quỹ khác quản lý hoặc bị giải thể theo quyết định của Đại hội Nhà đầu tư.

5. **Thời gian khuyến cáo đầu tư của Quỹ:** Thời gian hoạt động của Quỹ là không xác định.

6. **Mức độ rủi ro ngắn hạn (thấp, trung bình, cao):** Quỹ có mức độ rủi ro ngắn hạn trung bình nhờ danh mục đầu tư đa dạng và cân bằng.

7. **Thời điểm bắt đầu hoạt động của Quỹ:** 15/05/2014

8. **Quy mô Quỹ tại thời điểm báo cáo (Tại ngày 30/09/2023):**

- Giá trị tài sản ròng: 94.804.410.442 Đồng Việt Nam
- Số lượng đơn vị chứng chỉ quỹ: 5.745.334,91 Chứng chỉ Quỹ

9. **Chỉ số tham chiếu của Quỹ:** Quỹ không có chỉ số tham chiếu.

10. Chính sách phân phối lợi nhuận của Quỹ

- Lợi nhuận phân chia được trích từ nguồn lợi nhuận đã thực hiện của Quỹ. Công ty Quản lý Quỹ chỉ được phân chia lợi nhuận khi Quỹ đã hoàn thành hoặc có đủ năng lực tài chính để hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật; Quỹ vẫn phải bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác đến hạn trước khi trả hết số lợi nhuận đã định.
- Hình thức phân chia lợi nhuận bằng tiền hoặc bằng Đơn vị Quỹ. Việc phân chia lợi nhuận phải được sự chấp thuận trước của Đại hội Nhà Đầu tư hoặc được sự chấp thuận của Ban Đại diện Quỹ (nếu Đại hội Nhà Đầu tư gần nhất đã ủy quyền cho Ban Đại diện Quỹ quyết định).
- Công ty Quản lý Quỹ phải khấu trừ mọi khoản thuế, phí, lệ phí theo quy định của pháp luật trước khi phân chia lợi nhuận cho Nhà Đầu tư.

11. Lợi nhuận thuần thực tế phân phối trên một đơn vị chứng chỉ Quỹ

Lợi nhuận thuần thực tế phân phối trên một đơn vị Chứng chỉ quỹ Quỹ lũy kế đến thời điểm báo cáo là 3.500 Đồng/Chứng chỉ Quỹ.

II. Số liệu hoạt động

1. Cơ cấu tài sản quỹ

Cơ cấu tài sản quỹ	30/09/2023 (%)	30/09/2022 (%)	30/09/2021 (%)
1. Danh mục chứng khoán cơ cấu	70,35	63,99	70,92
2. Tài sản khác	29,65	36,01	29,08
Cộng	100,00	100,00	100,00

2. Chi tiết chỉ tiêu hoạt động (Đến thời điểm báo cáo)

Chỉ tiêu	30/09/2023	30/09/2022	30/09/2021
2.1. Giá trị tài sản ròng của Quỹ	94.804.410.442	99.128.948.688	107.158.735.460
2.2. Tổng số chứng chỉ quỹ đang lưu hành	5.745.334,91	6.949.706,65	6.693.695,05
2.3. Giá trị tài sản ròng của một đơn vị Chứng chỉ quỹ (CCQ)	16.501,11	14.263,76	16.008,91

2.4. Giá trị tài sản ròng cao nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	17.288,00	15.320,77	16.057,13
2.5. Giá trị tài sản ròng thấp nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	15.419,98	14.141,32	14.866,10
2.6. Giá cuối ngày của 1 đơn vị CCQ tại ngày báo cáo	N/A	N/A	N/A
2.7. Giá cuối ngày cao nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	N/A	N/A	N/A
2.8. Giá cuối ngày thấp nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	N/A	N/A	N/A
2.9. Tổng tăng trưởng (%) / 1 đơn vị CCQ	15,69%	-10,90%	35,14%
2.9.1. Tăng trưởng vốn (%) / 1 đơn vị CCQ (Thay đổi do biến động giá)	-699,29%	76,58%	-185,03%
2.9.2. Tăng trưởng thu nhập (%) / 1 đơn vị CCQ (Tính trên thu nhập đã thực hiện)	714,97%	-87,48%	220,17%
2.10. Phân phối gộp trên 1 đơn vị CCQ	N/A	N/A	N/A
2.11. Phân phối ròng trên 1 đơn vị CCQ	N/A	N/A	N/A
2.12. Ngày chốt quyền (Ex-date of distribution)	N/A	N/A	N/A
2.13. Tỷ lệ chi phí hoạt động của quỹ (%)	2,18%	2,12%	1,81%
2.14. Tốc độ vòng quay danh mục (lần)	0,90	0,58	0,75

* Ghi chú: Các tỷ lệ tăng trưởng CCQ tính theo NAV/CCQ sau khi đã phân phối lợi tức

3. Tăng trưởng qua các thời kỳ

Giai đoạn	Tổng tăng trưởng của NAV/CCQ	Tăng trưởng NAV/CCQ hàng năm
- 1 năm	15,69%	15,69%
- 3 năm	39,30%	73,25%
- Từ khi thành lập	65,01%	95,51%

* Ghi chú: Các tỷ lệ tăng trưởng CCQ tính theo NAV/CCQ sau khi đã phân phối lợi tức

4. Tăng trưởng hàng năm

Thời kỳ	30/09/2023	30/09/2022	30/09/2021
Tỷ lệ tăng trưởng (%) / 01 đơn vị CCQ	15,69%	-10,90%	35,14%

* Ghi chú: Các tỷ lệ tăng trưởng CCQ tính theo NAV/CCQ sau khi đã phân phối lợi tức

III. Mô tả thị trường trong kỳ

1. Môi trường đầu tư Quý 3/2023

Tăng trưởng GDP Quý 3 thấp hơn dự kiến, tạo áp lực lớn cho tăng trưởng Quý 4

- GDP Quý 3 ghi nhận tăng trưởng 5,33% so với cùng kỳ năm 2022, mặc dù chỉ cao hơn tốc độ tăng của cùng kỳ các năm 2020 và 2021 nhưng với xu hướng tích cực hơn (Quý 1 tăng 3,28%, Quý 2 tăng 4,05%).
- Khu vực dịch vụ có tăng trưởng rõ rệt nhất trong Quý 3 với mức tăng trưởng 6,24% so với cùng kỳ năm trước, đóng góp 54,34% vào tổng tăng trưởng GDP.
- Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức trong bối cảnh tổng cầu thế giới suy giảm. Giá trị tăng thêm của ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 1,98%, là mức tăng thấp nhất của cùng kỳ các năm trong giai đoạn 2011 – 2023, đóng góp 0,51 điểm phần trăm.
- Tính chung 9 tháng, kinh tế Việt Nam tăng 4,24% so với cùng kỳ năm 2022 (8,85%). Tốc độ này chỉ cao hơn tốc độ tăng 2,19% và 1,57% của 9 tháng các năm 2020 và 2021 và là thách thức lớn đối với mục tiêu 6,5% cho cả năm 2023.

Tiếp tục kiểm soát tốt lạm phát

- CPI bình quân 9 tháng tăng 3,16% so với cùng kỳ năm trước và CPI bình quân quý 3 tăng 2,89% so với Quý 3 năm 2022; lạm phát cơ bản tăng 4,49%.
- Mặc dù CPI 9 tháng vẫn đang được kiểm soát tốt dưới mục tiêu 4,5%, tháng 9 là tháng thứ 3 liên tiếp chỉ số này bật tăng mạnh (tháng 9 +1,08%, tháng 8 +0,88%, tháng 7 +0,45%).

Vốn FDI đăng ký cho tín hiệu khởi sắc

- Tổng vốn FDI đăng ký vào Việt Nam tính đến ngày 20/9 đạt 20,21 tỷ USD, tăng 7,7% so với cùng kỳ năm trước. Điểm sáng là vốn đăng ký mới đạt 10,23 tỷ USD, tăng 46% so với tháng 8 và 43,6% so với cùng kỳ năm trước.
- Giải ngân FDI tăng trưởng ổn định, đạt 15,91 tỷ USD sau 9 tháng, tăng 2,2% so với cùng kỳ năm trước và là con số thực hiện cao nhất của 9 tháng trong vòng 05 năm qua.

Xuất nhập khẩu chưa có tín hiệu phục hồi rõ ràng

- Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa tháng 9 năm 2023 đạt 60,53 tỷ USD, giảm 2,5% so với tháng 8 nhưng tăng 3,6% so với cùng kỳ năm 2022. Trong đó, kim ngạch xuất khẩu chỉ đạt 31,41 tỷ USD, giảm 4,1% so với tháng trước và kim ngạch nhập khẩu đạt 29,12 tỷ USD, giảm 0,7% so với tháng trước. Tính chung 9 tháng, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu đạt hơn 497 tỷ USD, giảm

11% so với cùng kỳ năm trước. Cán cân thương mại 9 tháng ở trạng thái thặng dư 21,68 tỷ USD nhờ xuất siêu gần 3,5 tỷ USD riêng trong tháng 8.

Khả năng hấp thụ vốn của nền kinh tế còn yếu

- Lãi suất huy động trung bình tại hệ thống ngân hàng trong tháng 8 tiếp tục giảm thêm 30 - 50 điểm tùy từng kỳ hạn, trong đó các kỳ hạn dài ghi nhận mức giảm lớn hơn.
- Tuy nhiên, tăng trưởng tín dụng của nền kinh tế trong 9 tháng đầu năm 2023 đạt 5,74% từ đầu năm (cùng thời điểm năm 2022 tăng 10,54%), mới đạt 1/3 mục tiêu 14% của Ngân hàng Nhà Nước đề ra.

Áp lực tỷ giá bắt đầu tăng

- Tính đến nay 18/09, tỷ giá bình quân niêm yết tại các ngân hàng thương mại đã vượt mức 24.000 đồng/USD, tương đương với mức mất giá VND lũy kế từ đầu năm vượt qua ngưỡng 3%.
- Ngân hàng Nhà nước đã quay trở lại sử dụng công cụ tín phiếu thông qua việc hút 185 nghìn tỷ đồng qua thị trường mở bắt đầu từ ngày 21/9/2023. Bên cạnh đó, sau khi bán lượng lớn dự trữ ngoại hối trong năm 2022, Ngân hàng Nhà nước đã thực hiện mua lại khoảng 5,8 tỷ USD từ tháng 11 năm 2022 đến tháng 6 năm 2023, đưa dự trữ ngoại hối lên mức 89,2 tỷ USD.

2. Thị trường chứng khoán Quý 3 năm 2023

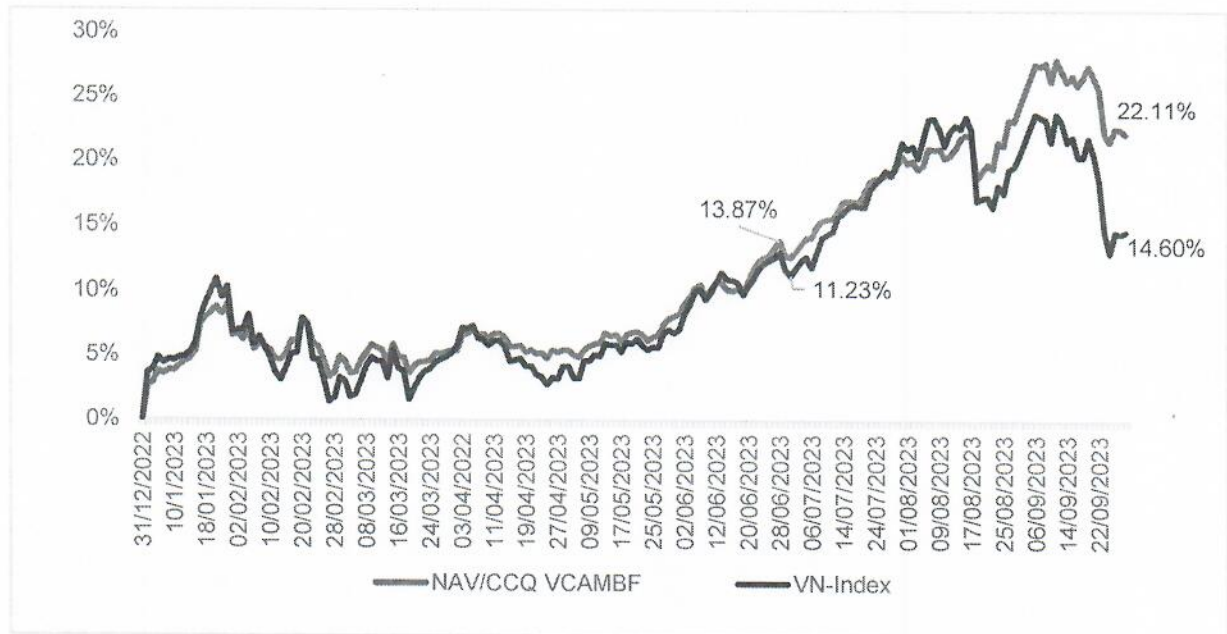
- Kết thúc phiên giao dịch cuối cùng của tháng 9/2023, chỉ số VNIndex đạt 1.154,15 điểm, giảm 5,71% so với tháng 8 và tăng 14,60% so với cuối năm 2022. Trong quý 3/2023, giá trị giao dịch cổ phiếu bình quân đạt 21.174 tỷ đồng với khối lượng giao dịch bình quân đạt hơn 946,94 triệu cổ phiếu; tương ứng tăng 56,04% về giá trị bình quân và tăng 71,62% về khối lượng bình quân so với cùng kỳ năm 2022.
- Sau nhịp điều chỉnh mạnh trong tháng 9, trừ nhóm hàng tiêu dùng thiết yếu vẫn chưa lấy lại đà tăng trưởng, nhiều nhóm ngành vẫn đang ghi nhận tăng trưởng vượt trội trong 9 tháng đầu năm như vật liệu (+42,8%), công nghệ thông tin (+39,3%), năng lượng (+32,5%), công nghiệp (+25,7%) và tài chính (+24,9%).
- Nhà đầu tư cá nhân trong nước vẫn đang đóng vai trò nòng cốt nâng đỡ thị trường trước áp lực bán của khối ngoại với tổng quy mô mua ròng lên đến 7,8 nghìn tỷ đồng trong tháng 9, cao nhất kể từ đầu năm. Ở chiều ngược lại, trong 9 tháng đầu năm, khối ngoại bán ròng 7,9 nghìn tỷ đồng trên HOSE, trong đó 5,6 nghìn tỷ đồng qua kênh khớp lệnh.

IV. Chi tiết các chỉ tiêu hoạt động của Quỹ

1. Số liệu chi tiết hoạt động của Quỹ

Chỉ tiêu	1 năm đến thời điểm báo cáo (%)	3 năm gần nhất tính đến thời điểm báo cáo (%)	Từ khi thành lập đến thời điểm báo cáo (%)
A	1	2	3
Tăng trưởng thu nhập/1 đơn vị CCQ	714,97%	226,75%	-22,63%
Tăng trưởng Vốn/1 đơn vị CCQ	-699,29%	-187,45%	87,65%
Tổng tăng trưởng/1 đơn vị CCQ	15,69%	39,30%	65,01%
Tăng trưởng hàng năm(%)/1 đơn vị CCQ	15,69%	73,25%	95,51%
Tăng trưởng của danh mục cơ cấu	N/A	N/A	N/A
Thay đổi giá trị thị trường của 1 đơn vị CCQ	N/A	N/A	N/A

- Biểu đồ tăng trưởng của chứng chỉ quỹ từ đầu năm tới ngày 30/09/2023



- Thay đổi giá trị tài sản ròng

Chỉ tiêu	30/09/2023	30/06/2023	Tỷ lệ thay đổi
A	1	2	$3 = ((1) - (2)) / (2)$
Giá trị tài sản ròng (NAV) của Quỹ	94.804.410.442	87.040.277.632	8,92%
Giá trị tài sản ròng (NAV) trên 1 đơn vị CCQ	16,501.11	15,223.16	8,39%

2. Thống kê về Nhà đầu tư nắm giữ Chứng chỉ quỹ tại thời điểm báo cáo (tại thời điểm 30/09/2023)

Quy mô nắm giữ (Đơn vị)	Số lượng Nhà đầu tư nắm giữ	Số lượng đơn vị Chứng chỉ quỹ nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ
A	1	2	3
Dưới 5.000	254	144.521,44	2,52%
Từ 5.000 - 10.000	16	123.159,68	2,14%
Từ 10.000 đến 50.000	9	142.297,91	2,48%
Từ 50.000 đến 500.000	3	559.822,44	9,74%
Trên 500.000	1	4.775.533,44	83,12%
Tổng cộng	283	5.745.334,91	100%

V. Thông tin về triển vọng thị trường trong 3 tháng cuối năm

1. Triển vọng thị trường Quý 3/2023

Đầu tư công tiếp tục được kỳ vọng là động lực tăng trưởng

- Theo Bộ Tài chính, tính tới cuối tháng 9, tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công từ nguồn ngân sách nhà nước trên toàn quốc ước đạt hơn 363 nghìn tỷ đồng, đạt 51,3% kế hoạch Chính phủ giao (707 nghìn tỷ đồng). Tỷ lệ này cao hơn khá nhiều so với mức 46,7% của năm 2022, tương đương khoảng hơn 110.000 tỷ đồng xét về giá trị tuyệt đối.
- Để đạt được kế hoạch, bình quân 3 tháng còn lại, cả nước phải giải ngân 81,5 nghìn tỷ đồng/tháng, tăng 10,8% so với mức trung bình của cùng kỳ.

Chính sách tiền tệ nói lỏng dự kiến tiếp tục được duy trì nhưng dư địa hỗ trợ thêm là hạn chế

- Chỉ số DXY liên tục tăng mạnh trong Quý 3 và khả năng tăng lãi suất của Fed vẫn có thể tiếp diễn sẽ gây áp lực lên tỷ giá VND trong các tháng cuối cùng của năm.

2. Kế hoạch hoạt động Quý 4/2023

- Duy trì tỷ lệ giải ngân cổ phiếu ở mức trung bình trên cơ sở đánh giá rủi ro tỷ giá có thể tăng cao trong 3 tháng cuối năm và Ngân hàng Nhà nước sẽ có động thái "mạnh tay" hơn trong việc điều hành tỷ giá;
- Nhóm ngành năng lượng được quan sát cho các kỳ vọng về kết quả kinh doanh tích cực cũng như hưởng lợi từ các yếu tố địa chính trị trên thế giới.

VI. Thông tin khác

1. Nhân sự điều hành Quỹ

Họ và tên	Chức vụ	Bằng cấp	Quá trình công tác
Ông Phạm Hợp Phố (Pham Pho Hop)	Tổng Giám Đốc kiêm Thành viên Hội Đồng Quản Trị	<ul style="list-style-type: none"> - Thạc sỹ về Quản trị Hành chính công tại trường Đại học Nam Cali. Hoa Kỳ. - Cử Nhân ngành Khoa học Máy tính và ngành Quan hệ Quốc Tế tại trường Đại học Nam Cali. Hoa Kỳ 	<p>Ông Phó hiện là Tổng Giám Đốc của VCAM. Trước khi gia nhập VCAM, ông Phó giữ chức vụ Phó Chủ Tịch Quỹ IDG Ventures Việt Nam (2006-2017), thành viên sáng lập muaban.net, chịu trách nhiệm quản lý các hạng mục đầu tư, nghiên cứu đánh giá thị trường, phân tích cơ hội đầu tư, phát triển doanh nghiệp, gọi vốn và thoái vốn, cho các công ty giai đoạn khởi nghiệp và tăng trưởng trong lĩnh vực công nghệ thông tin, truyền thông, thương mại điện tử như Hotdeal.vn, NhạcCuatui.com, Webtretho.com...</p> <p>Trước đó ông có 5 năm là Cố vấn cấp cao Công nghệ Thông tin (Senior IT Consultant II) tại Trường Đại học Nam Cali, Hoa Kỳ.</p>
Bà Trương Thị Thanh Ngọc	Giám Đốc Quỹ	<ul style="list-style-type: none"> - Cử nhân Tài chính Tín dụng tại trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh - Cao học Quản trị Kinh doanh tại trường Đại học Bolton, UK 	<p>Gia nhập VCAM từ năm 2017, bà Thanh Ngọc phụ trách việc phân tích và nghiên cứu đầu tư của Quỹ. Bà Thanh Ngọc có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng với các vị trí Trưởng bộ phận Giám sát tại Ban Kiểm soát nội bộ thuộc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu (ACB); sau đó là Trưởng bộ phận Phân tích và Kế hoạch thuộc Khối Chiến lược Phát triển của Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình (ABBANK). Tại đây, bà phụ trách các hoạt động về nghiên cứu thị trường, đánh giá hiệu quả hoạt động của các ngân hàng, nhằm xây dựng mục tiêu và kế hoạch tăng trưởng với sự tư vấn của các Chuyên gia Cấp cao đến từ Ngân hàng Maybank, Malaysia – Cổ đông chiến lược của ABBANK.</p>

2. Ban Đại diện Quỹ

Họ và tên	Chức vụ	Bằng cấp	Quá trình công tác
Ông Trần Phát Minh	Chủ tịch Ban Đại Diện Quỹ	<ul style="list-style-type: none"> - Cử nhân ngành Tài chính kế toán doanh nghiệp trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh 	<p>Ông Trần Phát Minh có bề dày kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính và ngân hàng. Ông đã đảm nhận những chức vụ Kế toán trưởng và Phó Tổng Giám đốc tại Ngân hàng TMCP Phương Nam; Thành viên Hội đồng Quản trị của Chứng khoán Phương Nam; Thành viên Hội đồng Quản trị của Ngân hàng TMCP Kiên Long.</p>
Ông Cung Trần Việt	Thành viên Ban Đại diện Quỹ	<ul style="list-style-type: none"> - Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh của trường Đại Học Sydney 	<p>Ông Việt là một trong những cổ đông sáng lập của VCAM. Ông chịu trách nhiệm về các hoạt động định giá, xây dựng cơ cấu danh mục đầu tư và quản trị rủi ro. Trước đó, Ông đã từng là Giám đốc Phân tích và Giám đốc Đầu tư của</p>

		<ul style="list-style-type: none"> - Cử nhân Khoa học về Kỹ thuật Chế Biến Thực Phẩm của Viện Công Nghệ Odessa (Liên Xô cũ) 	<p>Quỹ Đầu Tư Vietnam Holding, Thụỵ Sĩ. Ông là một trong những chuyên gia đầu tiên của Trung Tâm Giao Dịch Chứng Khoán TP. HCM khi trung tâm mới được thành lập năm 1998.</p>
Ông Huỳnh Richard Lê Minh	Thành viên Ban Đại diện Quỹ	<ul style="list-style-type: none"> - Cử nhân Thương mại của Đại học Curtin University of Western Australia - Thành viên của Hiệp hội Kế toán viên Công chứng Úc (Australian CPA) 	<p>Ông Huỳnh Richard Lê Minh có kinh nghiệm lâu năm trong ngành kiểm toán và quản trị chuyên nghiệp. Ông từng giữ chức vụ Giám đốc PriceWaterhouseCoopers Việt Nam và Thành viên Hội đồng Quản trị của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt</p>

3. Ban điều hành Công ty Quản lý Quỹ

Họ và tên	Chức vụ	Bằng cấp	Quá trình công tác
Bà Nguyễn Thanh Phương	Chủ tịch Hội đồng quản trị	<ul style="list-style-type: none"> - Cử nhân ngành Tài chính – Ngân hàng. Đại học Kinh tế Quốc dân (Hà Nội) - Thạc sĩ chuyên ngành Quản trị tài chính Đại học Quốc tế tại Geneva (International University in Geneva). Thụỵ Sĩ. 	<p>Bà Nguyễn Thanh Phương là thành viên sáng lập của VCAM và VCSC. Bà hiện đang đảm nhiệm vị trí Chủ tịch Hội đồng Quản trị của VCAM và VCSC kể từ thời điểm thành lập năm 2007. Với việc thay đổi nhận diện thương hiệu của Ngân hàng Bản Việt – Viet Capital Bank (tiền thân là Ngân hàng Gia Định). Bà Phương được bầu chọn vào Hội đồng Quản trị của ngân hàng này từ tháng 02/2012. Trong vai trò thành viên Hội đồng Quản trị, Bà Phương chịu trách nhiệm về định hướng tầm nhìn, quản trị chiến lược, hỗ trợ Ban Điều hành với mục tiêu đưa Viet Capital trở thành những đơn vị cung cấp dịch vụ tài chính hàng đầu trên thị trường.</p> <p>Bà Phương từng giữ chức vụ Phó Giám đốc Tài chính Công ty Liên doanh Holcim (Việt Nam), tập đoàn đa quốc gia Thụỵ Sĩ, một trong những Nhà Đầu tư nước ngoài lớn nhất tại Việt Nam. Trước khi sáng lập Viet Capital, Bà giữ vai trò Giám đốc đầu tư của Quỹ Vietnam Holding, một Quỹ đầu tư nước ngoài niêm yết trên thị trường chứng khoán London.</p>
Ông Cung Trần Việt	Thành viên Hội đồng quản trị	<ul style="list-style-type: none"> - Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh của trường Đại Học Sydney - Cử nhân Khoa học về Kỹ thuật Chế Biến Thực Phẩm của Viện Công Nghệ Odessa (Liên Xô cũ) 	<p>Ông Việt là một trong những cổ đông sáng lập của VCAM. Ông chịu trách nhiệm về các hoạt động định giá, xây dựng cơ cấu danh mục đầu tư và quản trị rủi ro. Trước đó, Ông đã từng là Giám đốc Phân tích và Giám đốc Đầu tư của Quỹ Đầu Tư Vietnam Holding, Thụỵ Sĩ. Ông là một trong những chuyên gia đầu tiên của Trung Tâm Giao Dịch Chứng Khoán Tp. HCM khi trung tâm mới được thành lập năm 1998. Kể từ năm 2002 Ông là Giảng Viên môn Quản trị Tài chính và Định giá Doanh nghiệp tại khoa Kinh Tế, Đại Học</p>

			Quốc Gia Tp HCM. Là thành viên sáng lập của Công ty Tư vấn PSV. Ông đã có quá trình cộng tác chặt chẽ với hai công ty chứng khoán hàng đầu của Việt Nam.
Ông Phạm Gia Tuấn	Thành viên Hội đồng quản trị	<ul style="list-style-type: none"> - Cử nhân chuyên ngành Kế toán tại Đại học Sydney University of Technology (Australia) - Hội viên cao cấp Hiệp hội Kế toán viên công chứng Úc (FCPA Australia) 	<p>Ông Tuấn trực tiếp giám sát các hoạt động đầu tư tài chính và doanh nghiệp tư nhân của Quý. Trước khi gia nhập VCAM, ông đã giữ chức vụ Giám đốc Tài chính tại VinaCapital, nơi ông phụ trách các hoạt động quản lý tài chính, nguồn nhân lực và chiến lược hoạt động của công ty.</p> <p>Ngoài ra, ông Tuấn còn có bề dày hơn 10 năm kinh nghiệm về quản trị thuế và kiểm soát hoạt động doanh nghiệp tại các công ty hàng đầu Vietnam và thế giới như PriceWaterhouseCoopers (Vietnam và Australia) và Dutch Lady Vietnam, nơi ông lần lượt đảm trách các chức vụ Giám đốc Quản trị Thuế và Giám đốc Kiểm soát hoạt động doanh nghiệp.</p>
Ông Nguyễn Hoàng Bảo (Henry)	Thành viên Hội đồng quản trị	<ul style="list-style-type: none"> - Cử nhân Quản trị Kinh doanh Đại học Harvard - Tiến sĩ Y khoa trường Đại học Northwestern - Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh của trường Kellogg School of Management – Hoa Kỳ 	<p>Ông Bảo hiện đang là Tổng Giám đốc của Quỹ đầu tư IDG Ventures tại Việt Nam (IDGVV), chuyên đầu tư vào các công ty thuộc lĩnh vực tiêu dùng, truyền thông và công nghệ kể từ năm 2004. Trước khi gia nhập IDG Ventures Vietnam, Ông từng là cộng sự nghiên cứu của Ngân hàng đầu tư Goldman Sachs tại New York. Ông cũng là một trong các thành viên sáng lập S2S Medical Publishing và trang web Medschool.com. Ông còn là Giám đốc Nhượng quyền Phát triển của tập đoàn McDonald's tại Việt Nam.</p> <p>Ông được vinh danh là nhà lãnh đạo trẻ toàn cầu Young Global Leader của Diễn đàn Kinh tế Thế giới, là thành viên của Hiệp hội Asia Society. Ông còn là thành viên Hội đồng quản trị của Trường Đại học Anh Quốc tại Việt Nam. Ngoài ra, Ông còn là Chủ tịch Hội đồng cố vấn của Quỹ Phẫu thuật nụ cười Operation Smile Vietnam và là thành viên của Hiệp hội Thương mại Amcham tại Việt Nam. Ông Henry giữ chức vụ điều hành của Tập đoàn VC, Công ty cổ phần Vật Giá, Công ty cổ phần Truyền thông trực tuyến VTC, Tập đoàn Công nghệ Vega, VinaPay và Công ty cổ phần Truyền thông Mặt Trời Vàng.</p>
Ông Phạm Hợp Phố (Pham Pho Hop)	Thành viên Hội đồng quản trị	<ul style="list-style-type: none"> - Thạc sĩ về Quản trị Hành chính công tại trường Đại học Nam Cali, Hoa Kỳ. - Cử Nhân ngành Khoa học Máy tính và ngành 	<p>Ông Phố có 11 năm kinh nghiệm làm việc tại quỹ đầu tư mạo hiểm tại Việt Nam. Trước khi gia nhập VCAM, ông Phố giữ chức vụ Phó Chủ Tịch Quỹ IDG Ventures Việt Nam (2006-2017), thành viên sáng lập muaban.net, chịu trách nhiệm quản lý các hạng mục đầu tư, nghiên cứu đánh giá thị trường, phân tích cơ hội đầu tư, phát triển doanh nghiệp, gọi vốn</p>

		<p>Quan hệ Quốc Tế tại trường Đại học Nam Cali. Hoa Kỳ</p>	<p>và thoái vốn. cho các công ty giai đoạn khởi nghiệp và tăng trưởng trong lĩnh vực công nghệ thông tin. truyền thông. thương mại điện tử như Hotdeal.vn. NhạcCuatui.com. Webtretho.com...</p> <p>Trước đó ông có 5 năm là Cố vấn cấp cao Công nghệ Thông tin (Senior IT Consultant II) tại Trường Đại học Nam Cali. Hoa Kỳ.</p>
--	--	--	---



Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 18 tháng 10 năm 2023

GIÁM ĐỐC QUỸ

TRƯƠNG THỊ THANH NGỌC

